

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu
quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025
(ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện)**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng của ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 27/2024/NQ-HĐND ngày 23/7/2024 về việc sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng của ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025 từ nguồn vốn Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 409/TTr-NNMT ngày 19/5/2025 và Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Công văn số 187/TCKH ngày 19/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025, số tiền 10.930 triệu đồng (*Mười tỷ, chín trăm ba mươi triệu đồng*), trong đó:

1. Vốn ngân sách trung ương: 9.504 triệu đồng.
2. Vốn ngân sách tỉnh: 950 triệu đồng.
3. Vốn đối ứng ngân sách huyện: 476 triệu đồng

** Nguồn vốn:*

Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh tại Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của UBND tỉnh.

Ngân sách huyện đối ứng từ nguồn để lại từ đầu năm tại Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đơn vị được giao kinh phí triển khai thực hiện đúng tiến độ, đối tượng, định mức, quy trình, thủ tục theo quy định của Nhà nước đảm bảo hoàn thành kế hoạch giao; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm giải quyết kinh phí tại Điều 1 Quyết định này và quyết toán nguồn kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Phòng Nông nghiệp và Môi trường (*Cơ quan Thường trực Chương trình*) chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ được giao tại Quyết định này; đồng thời, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất cho UBND tỉnh và các Sở, ngành có liên quan theo quy định.

4. Phòng Giao dịch số 22 – Kho bạc nhà nước khu vực XII có trách nhiệm kiểm soát, thanh toán nguồn kinh phí nêu trên theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính – Kế hoạch, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng phòng Giao dịch số 22 – Kho bạc nhà nước khu vực XII; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Sở: NN&MT, TC (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT + TCKH (*M.Quý*).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Giang Nam